

LƯƠNG HỮU CHO NÔNG DÂN - GỖ KHÓ RỦI RO, GIẢM THIỂU “GÁNH NẶNG” AN SINH XÃ HỘI

NGUYỄN TRI THỨC*

An sinh xã hội cho nông dân - yêu cầu cấp thiết

Bảo đảm an sinh xã hội (ASXH) luôn là vấn đề được các quốc gia, tổ chức quốc tế đặc biệt quan tâm. Theo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), ASXH là sự bảo vệ mà xã hội cung cấp cho các thành viên của mình thông qua một số biện pháp được áp dụng rộng rãi để đương đầu với những khó khăn, các cú sốc về kinh tế và xã hội làm mất hoặc suy giảm nghiêm trọng thu nhập do ốm đau, thai sản, thương tật do lao động, mất sức lao động hoặc tử vong; đồng thời cung cấp chăm sóc y tế và trợ cấp cho các gia đình đông con. Các hệ thống ASXH giải quyết tất cả các lĩnh vực chính sách này bằng cách kết hợp các chương trình đóng góp (như BHXH, bảo hiểm y tế) và các khoản trợ cấp xã hội.

Trong hệ thống ASXH, BHXH được xem là trụ cột quan trọng. Các chế độ trợ cấp BHXH

như: Ốm đau, thai sản, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất,... có vai trò thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi khoản thu nhập từ nghề nghiệp của họ bị mất hoặc giảm sút trong trường hợp bị mất hoặc suy giảm khả năng lao động, gặp rủi ro hoặc khi hết tuổi lao động. Đây là khoản tài chính có tác dụng bảo đảm an toàn đời sống của người lao động và gia đình; giúp họ yên tâm lao động, nâng cao năng suất và đóng góp tích cực cho xã hội. Vì vậy, nhiều quốc gia trên thế giới (trong đó có Việt Nam) đã nghiên cứu, xây dựng và ban hành các chính sách ASXH cho lao động nông - lâm - ngư nghiệp (sau đây gọi tắt là lao động nông nghiệp hoặc nông dân) trong đó có chính sách BHXH, mà trọng tâm là chế độ hưu trí. Lựa chọn này bắt nguồn từ những vai trò quan trọng của chính sách đối với cả người lao động lẫn xã hội.

Trước hết, trong cơ cấu lực lượng lao động, nông dân luôn chiếm tỷ lệ đáng kể, nhất là ở những nước đang phát triển. Đây cũng là những người lao động có đóng góp không nhỏ trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Đứng trên góc độ “công bằng xã hội” hay cách tiếp cận về quyền con người, nông dân cũng có quyền được tham gia và thụ hưởng các chế độ BHXH nói chung, chính sách hưu trí nói riêng. Việc thực hiện chính sách này đối với nông dân là yêu cầu cần thiết để góp phần thực hiện công bằng xã hội.

Thực tế cũng cho thấy, giống như những người lao động làm việc trong các ngành nghề khác, lao động nông nghiệp cũng có thể gặp phải những rủi ro ngay trong quá trình lao động hay không còn khả năng lao động, không có thu nhập ổn định

*TS, Tạp chí Cộng sản

khi tuổi cao. Với việc tham gia BHXH (bao gồm chế độ hưu trí), phần thu nhập mất đi hoặc bị suy giảm sẽ được bù đắp bởi lương hưu, giúp người nông dân ổn định, tiếp tục duy trì tính tự chủ và mang lại cảm giác an toàn trong cuộc sống dù không còn khả năng lao động. Nhu cầu chính sách đối với người nông dân còn cần thiết hơn khi hoạt động nông nghiệp thường mang tính mùa vụ, nhiều rủi ro vì phụ thuộc vào thiên nhiên, thu nhập thấp,... khiến khả năng tích lũy cho gia đình hạn chế, khó ổn định cuộc sống hiện tại cũng như trong tương lai. Theo một nghiên cứu của ILO và Tổ chức Lương thực - Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO), khi bị mất thu nhập, trong điều kiện thiếu tích lũy, nông dân có thể dùng đến các “chiến lược đối phó” có hại, chẳng hạn như bán tài sản trong tình trạng túng quẫn hoặc vay nặng lãi... Vì vậy, khi thiết kế các chính sách BHXH (theo hình thức bắt buộc hay tự nguyện), các nước trên thế giới đều chú trọng chế độ bảo hiểm hưu trí, tạo điều kiện để người nông dân chủ động tham gia như một hình thức tích lũy khi còn sức lao động để bảo đảm cuộc sống khi về già.

Về mặt xã hội, thực hiện BHXH cho nông dân có tác động tích cực tới việc mở rộng diện bao phủ của chính sách ASXH, giúp “lưới an sinh” đa tầng thêm chắc chắn; đồng thời gián tiếp tác động đến các chính sách kinh tế - xã hội khác như lao động, việc

làm, đầu tư... Đặc biệt, việc nông dân tham gia bảo hiểm hưu trí cũng góp phần giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước trong tương lai, từ đó có điều kiện chăm lo tốt hơn cho các đối tượng yếu thế khác trong xã hội.

Với việc nông dân tham gia BHXH theo nguyên tắc đóng - hưởng, nguồn quỹ hưu trí không chỉ được bổ sung mà còn nâng cao khả năng cân đối trong dài hạn. Thông qua hoạt động đầu tư tăng trưởng, quỹ hưu trí còn trở thành nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội...

Bảo hiểm xã hội cho nông dân tại Việt Nam

Là quốc gia có truyền thống sản xuất nông nghiệp, nông dân chiếm tỷ lệ cao trong tổng dân số cũng như trong lực lượng lao động, nên việc bảo đảm ASXH nói chung, thực hiện chính sách BHXH cho nông dân nói riêng được Đảng và Nhà nước ta sớm quan tâm.

Thực hiện quy định “... các hợp tác xã thực hiện từng bước chế độ BHXH đối với xã viên” tại Hiến pháp năm 1980 và Quyết

Các chế độ BHXH có khả năng chăm lo cho con người trong suốt cuộc đời, ngay từ khi còn trong bụng mẹ (chế độ thai sản), cho đến khi trưởng thành, tham gia lao động (chế độ ốm đau; tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp), đến khi đã hết tuổi lao động (chế độ hưu trí) và thậm chí cả sau khi họ đã qua đời (chế độ mai táng, tử tuất cho thân nhân của người lao động).

định số 15/HĐBT, ngày 14-12-1983 của Hội đồng Bộ trưởng, sau xã viên hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, xã viên hợp tác xã thủy sản, nhiều địa phương đã thực hiện một số chế độ BHXH đối với xã viên hợp tác xã nông nghiệp ở mức độ khác nhau, chủ yếu là BHXH tuổi già (hưu trí).

Đến năm 2003, thực hiện Nghị định số 01/2003/NĐ-CP, của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ BHXH ban hành kèm theo Nghị định số 12/CP, ngày 26-1-1995, người lao động và xã viên làm việc và hưởng tiền công theo hợp đồng lao động từ đủ 3 tháng trở lên trong các hợp tác xã (HTX) thành lập, hoạt động theo Luật HTX (bao gồm cả HTX nông nghiệp) đã trở thành đối tượng tham gia BHXH bắt buộc và được hưởng cả 6 chế độ BHXH, trong đó có chế độ hưu trí.

Tiếp đó, Luật BHXH năm 2006 và Luật BHXH (sửa đổi) năm 2014 đã tiếp tục bổ sung đối tượng tham gia BHXH là người lao động, cán bộ quản lý trong HTX theo hướng toàn diện và mở rộng hơn (đến năm 2018 là

mở rộng đến người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 1 tháng trở lên trong các HTX; đồng thời quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng cho người tham gia BHXH tự nguyện, trong đó xã viên, người lao động thuộc HTX không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc thì thuộc đối tượng tham gia BHXH tự nguyện và được hưởng chính sách hỗ trợ này. Ngoài đối tượng người lao động và xã viên HTX nông nghiệp, trong những năm bao cấp, việc tổ chức quỹ hưu trí nông dân cũng được một số địa phương thực hiện, chủ yếu ở vùng nông dân có thu nhập, đời sống khá; hoạt động của hội nông dân mạnh. Quỹ do hội nông dân đứng ra tổ chức trên cơ sở kết hợp sự trợ giúp của HTX, chính quyền địa phương... Bước sang thời kỳ đổi mới, do không còn được bao cấp nên mô hình này cũng không tồn tại. Đến năm 2001, sau hơn 3 năm thí điểm tại một số địa phương trong tỉnh, ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định ban hành Điều lệ BHXH nông dân, thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, với các chế độ: Hưu trí, trợ cấp một lần và tử tuất. Tính đến năm 2009, toàn tỉnh Nghệ An có trên 86.000 người tham gia BHXH nông dân.

Với mục tiêu mở rộng diện bao phủ BHXH, Luật BHXH 2006 đã quy định nông dân và người lao động ở khu vực phi chính thức không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc được

tham gia BHXH tự nguyện (có hiệu lực từ năm 2008) với 2 chế độ là hưu trí và tử tuất. BHXH nông dân Nghệ An cũng chuyển sang BHXH tự nguyện⁽¹⁾. Đặc biệt, để khuyến khích người dân nói chung, nông dân nói riêng tham gia BHXH tự nguyện, từ đầu năm 2018, người tham gia được Nhà nước hỗ trợ tối đa là 30% mức đóng hàng tháng theo mức chuẩn nghèo khu vực nông thôn. Khi tham gia BHXH tự nguyện, ngoài việc được hỗ trợ tiền đóng, nông dân còn được lựa chọn mức đóng, hình thức đóng linh hoạt (1 tháng, 1 quý, nửa năm, 1 năm...) phù hợp với tình hình việc làm - thu nhập; khi điều kiện thì được hưởng chế độ hưu trí và BHYT miễn phí; khi mất thì người thân được hưởng chế độ mai táng phí, trợ cấp tuất theo quy định.

Cùng với việc hoàn thiện chính sách, việc thực hiện chính sách BHXH bắt buộc (đối với đối tượng nông dân làm việc tại HTX nông nghiệp) và BHXH tự nguyện (đối với nông dân) trong những năm qua cũng được quan tâm đẩy mạnh. Từ việc tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối hợp với các ngành, tổ chức liên quan, trực tiếp là Liên minh HTX Việt Nam và Hội Nông dân Việt Nam... ngành BHXH đã tập trung tuyên truyền, vận động, tổ chức mạng lưới đại lý và triển khai các hoạt động nghiệp vụ, áp dụng nhiều biện pháp cải

cách thủ tục chính,... để phát triển BHXH, nhất là BHXH tự nguyện đối với nông dân, thu hút ngày càng nhiều người tham gia. Đặc biệt, từ khi Nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ, số nông dân và lao động phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện có sự tăng trưởng vượt bậc. Cụ thể, nếu như năm 2008 cả nước mới chỉ có 6.000 người tham gia, đến cuối năm 2021 đã có 1,45 triệu người tham gia (tăng khoảng 240 lần), đạt 2,96% lực lượng lao động trong độ tuổi là nông dân và lao động khu vực phi chính thức, cao hơn 1,96 điểm phần trăm so với chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23-5-2018, về cải cách chính sách BHXH của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

Dù đạt kết quả rất tích cực và vượt gần 3 lần mục tiêu đề ra, nhưng rõ ràng, tỷ lệ nông dân tham gia BHXH tự nguyện để được hưởng lương hưu hiện vẫn còn thấp hơn nhiều so với tiềm năng. Trong khi đó, số lượng lao động, xã viên trong các HTX nông nghiệp tham gia BHXH bắt buộc cũng còn rất hạn chế (theo báo cáo của Liên minh HTX Việt Nam, tính đến hết năm 2021 mới chỉ có 28,6% số HTX tham gia BHXH bắt buộc, với số người tham gia chỉ đạt chưa đầy 2% số lao động thường xuyên).

(1) Xem Quyết định số 41/2009/QĐ-TTg, ngày 16-3-2009, của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển BHXH nông dân Nghệ An sang BHXH tự nguyện.

Nguyên nhân của những hạn chế

Trước hết, hoạt động sản xuất nông nghiệp ở nước ta chủ yếu là sản xuất nhỏ, quy mô hộ gia đình là chủ yếu; các HTX nông nghiệp cũng có quy mô nhỏ⁽²⁾. Nông nghiệp là ngành có năng suất lao động thấp, thu nhập của nông dân, xã viên hợp tác (gọi chung là nông dân) thấp hơn nhiều so với lao động trong các ngành kinh tế khác và khu vực doanh nghiệp. Nghiên cứu của ILO công bố đầu năm 2021 cho thấy, có tới 85,9% số phụ nữ và 59,2% số nam giới làm việc trong ngành nông nghiệp chỉ tham gia vào các hoạt động nông nghiệp tự sản tự tiêu. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc hoạt động sản xuất nông nghiệp chỉ mang lại thu nhập cho một bộ phận nhỏ nông dân, với mức thu nhập không cao. Đây là một trong những nguyên nhân chính khiến nhiều người dù muốn, nhưng không có khả năng đóng góp vào quỹ BHXH. Với những người có khả năng đóng góp thì rủi ro từ thiên tai, dịch họa cũng có thể khiến quá trình tham gia bị gián đoạn, thậm chí không thể tiếp tục tham gia.

Để tạo điều kiện mở rộng đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, nhất là những trường hợp khó khăn, từ năm 2018, Nhà nước đã thực hiện chính sách hỗ trợ 30% mức đóng đối với người tham gia thuộc hộ nghèo, 25% đối với người thuộc diện cận nghèo và 10% đối với những người tham gia khác (tỷ lệ hỗ trợ tính trên

mức đóng hằng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn). Dù chính sách này đã góp phần quan trọng trong việc tăng nhanh số người tham gia từ năm 2019 đến nay, nhưng về cơ bản vẫn được đánh giá là khá thấp, chưa thực sự tạo sự hấp dẫn đối với nông dân. Tại thời điểm năm 2021, dù số tiền hỗ trợ tăng lên đáng kể do chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn được nâng lên⁽³⁾, nhưng mức đóng BHXH tự nguyện thấp nhất cũng là 330.000 đồng/tháng (tăng 176.000 đồng/tháng so với năm 2020). Đây là số tiền không nhỏ đối với các hộ làm nông nghiệp.

Bên cạnh ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật (Luật Lao động và Luật BHXH) của một bộ phận HTX (đối tượng tham gia BHXH bắt buộc) còn hạn chế, nhận thức của một bộ phận không nhỏ nông dân về chính sách BHXH cũng chưa cao. Nhiều người chưa có thói quen tham gia BHXH tự nguyện khi trẻ để về già được hưởng lương hưu. Thậm chí, nhiều người còn chưa hiểu rõ về các chính sách của BHXH tự nguyện, còn có sự nhầm lẫn giữa BHXH tự nguyện và các loại hình bảo hiểm thương mại khác.

Theo quy định hiện hành, người tham gia phải có tối thiểu 20 năm đóng BHXH mới đủ điều kiện về thời gian đóng để hưởng lương hưu; BHXH tự nguyện lại không bao gồm những chế độ như ốm đau, thai sản, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp như

BHXH bắt buộc, trong khi đây là nhu cầu của nhiều lao động nữ, vốn chiếm tỷ lệ khá cao trong ngành nông nghiệp, và là ngành có nhiều nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe người lao động. Điều đó không chỉ khiến người nông dân vốn có tâm lý ngại chờ đợi, chủ yếu quan tâm tới những lợi ích ngắn hạn, mà còn ảnh hưởng tới sự hấp dẫn của chính sách khi các nhu cầu chính sách khác không được đáp ứng. Không ít người còn đắn đo về lợi ích giữa việc đóng BHXH tự nguyện và gửi tiền tiết kiệm hay các hình thức đầu tư khác.

Trong tổ chức thực hiện, nhiều năm sau khi Luật BHXH có hiệu lực, việc tuyên truyền, vận động nông dân tham gia BHXH tự nguyện chưa thực sự được chú trọng. Công tác này mới chỉ được đẩy mạnh trong khoảng 3-4 năm trở lại đây, nhất là từ khi chính sách hỗ trợ mức đóng đối với người tham gia được áp dụng và dư địa mở rộng BHXH bắt buộc không còn nhiều. Thực tế này

(2) Theo Kết quả điều tra nông thôn, nông nghiệp giữa kỳ của Tổng cục Thống kê, bình quân 1 HTX nông nghiệp sử dụng 10,25 lao động, HTX lâm nghiệp sử dụng 7,63 lao động và HTX thủy sản sử dụng 14,48 lao động.

(3) Người thuộc hộ nghèo được hỗ trợ 99.000 đồng/tháng, cao hơn 52.800 đồng so với trước; người thuộc hộ cận nghèo được tăng mức hỗ trợ từ 38.500 đồng lên 82.500 đồng/tháng và các đối tượng khác tăng từ 15.400 đồng lên 33.000 đồng/tháng).

dẫn đến những hạn chế trong nhận thức của nông dân về chính sách BHXH; nhiều người chưa nắm bắt được những thông tin cơ bản về trách nhiệm, quyền lợi khi tham gia...

Đề xuất một số giải pháp để mở rộng bảo hiểm xã hội cho nông dân

Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23-5-2018, của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đặt ra yêu cầu từng bước mở rộng vùng phủ diện bao phủ BHXH, hướng tới mục tiêu BHXH toàn dân. Trong đó, mục tiêu trong giai đoạn đến năm 2030 là phần đầu tỷ lệ nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 5% lực lượng lao động trong độ tuổi.

Để hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết 28 đề ra, đồng thời phần đầu đạt những kết quả cao hơn, qua đó giúp ngày càng nhiều nông dân được hưởng các chế độ BHXH, trong đó có chế độ hưu trí, góp phần bảo đảm ASXH, cần phải tập trung giải quyết những tồn tại, hạn chế nêu trên thông qua việc thực hiện đồng bộ những giải pháp về nhận thức, chính sách và tổ chức thực hiện chính sách.

Theo đó, công tác tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về BHXH nói chung, BHXH tự nguyện cho nông dân nói riêng cần tiếp tục được đẩy mạnh để các cấp, các ngành cũng như cả hệ thống chính trị xác

định rõ vai trò, trách nhiệm trong thực hiện chính sách ASXH quan trọng này, từ đó tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp trong tổ chức thực hiện. Cần phải xác định rõ, việc thực hiện BHXH cho nông dân là giải pháp quan trọng cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội khu vực nông thôn, góp phần thực hiện mục tiêu “xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, trật tự, kỷ cương, an toàn, bảo đảm hạnh phúc cho người dân” như Đại hội XIII của Đảng đã xác định.

Các hoạt động tuyên truyền, vận động phải tiếp tục hướng đến đối tượng trực tiếp là người nông dân. Trên cơ sở những đặc thù của nhóm đối tượng này, cần thực hiện những cách thức tuyên truyền đơn giản, trực quan, dễ nhớ, dễ hiểu thông qua các hình thức truyền thông như qua phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống phát thanh - truyền thanh, pa-nô, áp phích..., kết hợp với các phương tiện truyền thông hiện đại, nhiều người sử dụng như mạng xã hội. Cần lồng ghép nội dung tuyên truyền, vận động BHXH tự nguyện với các hoạt động khác của nông dân như các buổi sinh hoạt chi, tổ hội nông dân. Hình thức tuyên truyền, vận động nhóm nhỏ, trực tiếp, ngoài giờ lao động sản xuất của nông dân cũng cần được đẩy mạnh để có thể giải đáp kịp thời, chính xác những vấn đề, khúc mắc, giúp họ hiểu rõ sự cần thiết, đặc biệt là những lợi ích của việc tham gia BHXH tự nguyện...

Về mặt chính sách, trước hết, cần nghiên cứu những “điểm nghẽn” hiện nay trong chính sách BHXH tự nguyện, từ đó thể chế hóa các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đã được xác định tại Nghị quyết số 28-NQ/TW như mở rộng các chế độ BHXH tự nguyện; giảm dần số năm đóng BHXH tối thiểu để được hưởng chế độ hưu trí từ 20 năm xuống 15 năm, hướng tới còn 10 năm với mức hưởng được tính toán phù hợp nhằm tạo điều kiện cho người lao động cao tuổi, có số năm tham gia BHXH thấp được tiếp cận và thụ hưởng quyền lợi BHXH; nghiên cứu thiết kế các gói BHXH tự nguyện ngắn hạn linh hoạt để người lao động có nhiều sự lựa chọn; tạo điều kiện chuyển đổi thuận lợi giữa BHXH tự nguyện và BHXH bắt buộc; quyền thừa kế nếu đối tượng đóng bảo hiểm gặp rủi ro trong cuộc đời... Ngoài ra, cần xem xét khả năng cân đối của ngân sách để nâng mức hỗ trợ để khuyến khích nông dân tham gia BHXH tự nguyện, bởi thực tiễn thực hiện chính sách bảo hiểm y tế cho thấy rất rõ hiệu quả biện pháp hỗ trợ của Nhà nước trong việc tăng nhanh diện bao phủ bảo hiểm y tế để đạt mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân.

Bên cạnh đó, giải pháp căn cơ là cần nâng cao chất lượng việc làm - thu nhập trong kinh tế nông thôn, trước hết là các hộ nông nghiệp và HTX nông nghiệp. Theo đó, phải thực hiện hiệu quả các định hướng trong phát triển nông nghiệp theo Chiến lược

phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 như phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn theo hướng hiện đại, vùng chuyên canh hàng hóa chất lượng cao; hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, ổn định; tổ chức kết nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến, thị trường, xuất khẩu, chuỗi giá trị toàn cầu; đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả; phát triển mạnh doanh nghiệp nông nghiệp; hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp và các tổ hợp tác... Đây sẽ là điều kiện để lao động nông nghiệp được chính thức hóa về

quan hệ lao động, có cơ hội tham gia BHXH bắt buộc, được chia sẻ trách nhiệm đóng góp từ người sử dụng lao động. Với nông dân không có quan hệ lao động, việc thực hiện hiệu quả định hướng này cũng giúp họ nâng cao thu nhập, có tích lũy và có khả năng đóng BHXH tự nguyện để được bảo đảm quyền lợi theo quy định. Đồng thời phát triển mạnh mẽ kinh tế nông thôn, thúc đẩy lao động phi nông nghiệp để cư dân nông thôn có cơ hội tìm kiếm thu nhập cao hơn, nhanh hơn và nhờ đó có năng lực tài chính mua bảo hiểm tự nguyện.

Về tổ chức thực hiện, cùng với việc tuyên truyền, vận động,

các chỉ tiêu về mở rộng BHXH trong nông dân cần được đưa vào các chiến lược dài hạn và kế hoạch 5 năm, hằng năm của quốc gia cũng như từng địa phương để làm cơ sở tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp triển khai thực hiện giữa các ngành, các cấp, các tổ chức liên quan. Ngoài ra, cần tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức thực hiện chính sách BHXH; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng hiện đại; nâng cao chất lượng hệ thống đại lý phát triển BHXH tự nguyện tại cơ sở;... để tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân trong việc tham gia và thụ hưởng BHXH ■